

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi có 02 trang)

Môn thi: NGỮ VĂN
Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề

Câu 1. (2,0 điểm)

Đọc văn bản:

*Biết viết gì trước lúc đi xa
Khi mẹ tôi còn ngồi bên cửa
Vết mùa đông mẹ vo vào bếp lửa
Nhen trong tôi từng đốm lửa than hồng*

*... Ngày con đi ai sẽ hái buồng cau
Giếng nước sâu mẹ nương nhờ người xách
Đêm gió to nghe nhà chuyển vách
Con dơi bay nghe lạnh gáy hiên ngoài!
Con đi vào thành phố xa xôi
Muốn dậy sớm có đồng hồ báo thức
Miền biển đêm tối trời như mực
Mẹ đi chợ phiên phải canh những tiếng gà!*

*Lần lửa nuôi con mẹ như trái bầu già
Rụng lá, khô dây, chỉ còn ruột trống
Biển đều hiu cánh buồm chiều gió lộng
Mẹ quay về bên đồi cát xa xăm.*

(Trích *Mẹ tôi*, Nguyễn Hữu Thái, Tuyển tập *Bốn phương cùng bình*,
NXB Văn học, 2000, tr.106)

Thực hiện các yêu cầu sau:

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên.
2. Chỉ ra và phân tích hiệu quả biểu đạt của biện pháp tu từ so sánh được tác giả sử dụng trong khổ thơ sau:

*Lần lửa nuôi con mẹ như trái bầu già
Rụng lá, khô dây, chỉ còn ruột trống
Biển đều hiu cánh buồm chiều gió lộng
Mẹ quay về bên đồi cát xa xăm.*

3. Nhận xét tình cảm của người con đối với mẹ được thể hiện trong văn bản.

Câu 2. (3,0 điểm)

Từ nội dung văn bản ở Câu 1, anh/chị hãy viết bài văn ngắn (khoảng 250 chữ) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của tình mẹ đối với mỗi người.

Câu 3. (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về nhân vật anh thanh niên trong đoạn trích sau:

Anh hạ giọng, nửa tâm sự, nửa đọc lại một điều rõ ràng đã ngẫm nghĩ nhiều:

- Hồi chưa vào nghề, những đêm bầu trời đen kịt, nhìn kĩ mới thấy một ngôi sao xa, cháu cũng nghĩ ngay ngôi sao kia lẻ loi một mình. Bây giờ làm nghề này cháu không nghĩ như vậy nữa. Và, khi ta làm việc, ta với công việc là đôi, sao gọi là một mình được? Huống chi việc của cháu gắn liền với việc của bao anh em, đồng chí dưới kia. Công việc của cháu gian khổ thế đấy, chứ cất nó đi, cháu buồn đến chết mất. Còn người thì ai mà chả “thèm” hơ bác? Mình sinh ra là gì, mình đẻ ở đâu, mình vì ai mà làm việc? Đấy, cháu tự nói với cháu thế đấy. Bác lái xe đi, về Lai Châu cứ đến đây dừng lại một lát. Không vào giờ “ốp” là cháu chạy xuống chơi, lâu thành lệ. Cháu bỗng dưng tự hỏi: Cái nhớ xe, nhớ người ấy thật ra là cái gì vậy? Nếu là nỗi nhớ phồn hoa đô hội thì xoàng. Cháu ở liền trong trạm hàng tháng. Bác lái xe bao lần dừng, bóp còi toe toe, mặc, cháu gan lì nhất định không xuống. Ấy thế là một hôm, bác lái phải thân hành lên trạm cháu. Cháu nói: “Đấy, bác cũng chẳng “thèm” người là gì?”.

Anh xoay sang người con gái đang một mắt đọc cuốn sách, một mắt lắng nghe, chân cô đứng đưa khe khẽ, nói:

- Và cô cũng thấy đấy, lúc nào tôi cũng có người trò chuyện. Nghĩa là có sách ấy mà. Mỗi người viết một vẽ.

- Quê anh ở đâu thế? – Họa sĩ hỏi.

- Quê cháu ở Lào Cai này thôi. Năm trước, cháu tưởng cháu được đi xa lắm cơ đấy, hóa lại không. Cháu có ông bố tuyệt lắm. Hai bố con cùng viết đơn xin ra lính đi mặt trận. Kết quả: bố cháu thắng một – không. Nhân dịp Tết, một đoàn các chú lái máy bay lên thăm cơ quan cháu ở Sa Pa. Không có cháu ở đấy. Các chú lại cử một chú lên tận đây. Chú ấy nói: nhờ cháu có góp phần phát hiện một đám mây khô mà ngày ấy, tháng ấy, không quân ta hạ được bao nhiêu phản lực Mĩ trên cầu Hàm Rồng. Đối với cháu, thật là đột ngột, không ngờ lại là như thế. Chú lái máy bay có nhắc đến bố cháu, ôm cháu mà lắc “Thế là một – hòa nhé!”. Chưa hòa đâu bác ạ. Nhưng từ hôm ấy cháu sống thật hạnh phúc. Ơ, bác vẽ cháu đấy ư? Không, không, đừng vẽ cháu! Để cháu giới thiệu với bác những người khác đáng cho bác vẽ hơn.

(Trích *Lặng lẽ Sa Pa*, Nguyễn Thành Long, Ngữ văn 9, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2021, tr.185)

..... HẾT.....

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ tên thí sinh..... Số báo danh.....
Chữ ký của cán bộ coi thi 1..... Chữ ký của cán bộ coi thi 2.....